

BÁO CÁO GIÁM SÁT TÀI CHÍNH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

Đơn vị được giám sát: Công ty TNHH MTV Xổ số kiến thiết Lai Châu
(Kèm theo Báo cáo số: /BC-UBND /8/2023 của UBND tỉnh Lai Châu)

1. Bảo toàn và phát triển vốn

- a) Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 26.650 triệu đồng.
- b) Tổng tài sản: 42.700 triệu đồng.
- c) Lợi nhuận sau thuế: 911 triệu đồng.
- d) Hiệu quả sử dụng vốn:
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE): 3,4%.
 - + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA): 2,1%.

2. Tình hình quản lý, sử dụng vốn và tài sản nhà nước

- a) Tình hình đầu tư dự án, gồm: Nguồn vốn huy động, tiến độ thực hiện dự án đầu tư, tiến độ giải ngân vốn đầu tư: Không
- b) Hoạt động đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp: Không.
- c) Tình hình huy động và sử dụng vốn huy động: Trong năm không phát hành trái phiếu, không vay các tổ chức tín dụng cũng như không vay các tổ chức cá nhân khác.
- d) Tình hình quản lý tài sản, nợ phải thu, nợ phải trả, khả năng thanh toán nợ, hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu:

- Về quản lý tài sản: Công ty đã thực hiện quản lý và sử dụng tài sản theo đúng quy định; việc mua sắm và trích khấu hao TSCĐ (đối với trụ sở làm việc và tài sản phục vụ hoạt động của công ty) theo đúng quy định.

- Việc ban hành Quy chế quản lý nợ tại doanh nghiệp: Công ty đã Ban hành quy chế quản lý nợ theo quy định tại Nghị định số 206/2013/NĐ-CP ngày 9/12/2013 của Chính phủ.

- Về tình hình công nợ phải thu đến kỳ báo cáo:

+ Nợ phải thu đến 30/6/2023 là 871 triệu đồng, trong đó phải thu của khách hàng 136 triệu đồng; các khoản phải thu khác 734 triệu đồng;

+ Nợ phải trả đến 30/6/2023 là 15.138 triệu đồng, trong đó nợ ngắn hạn là 14.491 triệu đồng (*Phải trả cho người bán 368 trđ, Người mua trả tiền trước 2.088 trđ, thuế và các khoản phải nộp Nhà nước 1.722 trđ, phải trả người lao động 445 trđ, các khoản phải trả phải nộp khác 99 trđ, dự phòng rủi ro trả thưởng 9.440 trđ, quỹ khen thưởng phúc lợi 326 trđ*); nợ dài hạn là 647 triệu đồng. Công ty đảm bảo khả năng thanh toán, không có nợ quá hạn.

- + Khả năng thanh toán nợ đến hạn = tài sản ngắn hạn/nợ ngắn hạn = 2,29 lần.
- + Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu: 0,56 lần.

3. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh và tình hình tài chính của doanh nghiệp

a) Các chỉ tiêu về tài chính 6 tháng đầu năm 2023:

- Tổng doanh thu: 41.740 triệu đồng, bao gồm: Doanh thu kinh doanh xố số 41.189 triệu đồng, doanh thu từ hoạt động tài chính 535 triệu đồng; thu nhập khác 16 triệu đồng (*giảm 5% so với cùng kỳ 6 tháng đầu năm 2022 và bằng 37,8% so với kế hoạch giao năm 2023*).

- Tổng chi phí: 40.828 triệu đồng, chiếm 97% tổng doanh thu, bao gồm: Chi phí quản lý doanh nghiệp 5.624 triệu đồng, chi phí kinh doanh 34.971, chi phí khác 4 triệu đồng, thuế TNDN 229 triệu đồng.

b) Hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp:

- Tỷ suất lợi nhuận thực hiện/vốn chủ sở hữu: 4,3%.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE): 3,4%.
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản (ROA): 2,1%.

c) Tình hình thực hiện sản phẩm dịch vụ công ích: Không.

d) Tình hình thực hiện lưu chuyển tiền tệ kỳ báo cáo:

- Luồng tiền vào: 37.399 triệu đồng, bao gồm: Thu từ bán hàng và cung cấp dịch vụ 32.630 triệu đồng, thu khác từ hoạt động sản xuất kinh doanh 1.647 triệu đồng, rút tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn 3.000 triệu đồng, lãi từ tiền gửi ngân hàng 122 triệu đồng.

- Luồng tiền ra: Chi phí hoạt động 40.447 triệu đồng, bao gồm: Tiền chi trả cho người cung cấp hàng hóa và dịch vụ 3.314 triệu đồng, chi trả cho người lao động 3.266 triệu đồng, nộp thuế TNDN 208 triệu đồng, chi khác cho hoạt động kinh doanh 30.659 triệu đồng, tiền gửi có kỳ hạn 3.000 triệu đồng.

- Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ: 3.048 triệu đồng.
- Tiền và các khoản tương đương tiền đầu kỳ: 14.351 triệu đồng.
- Tiền và các khoản tương đương tiền cuối kỳ: 11.302 triệu đồng.

4. Thực hiện nghĩa vụ đối với ngân sách nhà nước, tình hình phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ

- Tình hình thực hiện nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước: Số thuế năm trước chuyển sang là 2.977 triệu đồng, số phát sinh phải nộp 06 tháng đầu năm 2023 là 9.916 triệu đồng, số thuế đã nộp trong kỳ là 11.376 triệu đồng, số thuế còn phải nộp là 1.722 triệu đồng.

- Tình hình trích lập và sử dụng các quỹ 6 tháng đầu năm 2023:

+ Quỹ đầu tư phát triển: Số dư đầu năm 974 triệu đồng, 6 tháng đầu năm thực hiện bổ sung vào vốn điều lệ 974 triệu đồng.

+ Quỹ khen thưởng phúc lợi: Số dư đầu năm 499,75 triệu đồng; 6 tháng đầu năm tăng 4,1 triệu đồng, giảm 293,6 triệu đồng, dư 210,25 triệu đồng.

+ Quỹ thưởng viên chức quản lý: Dư đầu năm 170,82 triệu đồng, 6 tháng đầu năm giảm 54,3 triệu đồng, dư 116,5 triệu đồng.

- Số lợi nhuận sau khi thực hiện trích lập các quỹ Công ty thực hiện nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 1.643.290.038 đồng.

5. Tình hình chấp hành chế độ chính sách và pháp luật

- Việc chấp hành các quy định về lĩnh vực đầu tư, quản lý và sử dụng vốn nhà nước vào doanh nghiệp: 6 tháng đầu năm không phát sinh đầu tư vốn nhà nước của nhà nước vào doanh nghiệp;

- Doanh nghiệp đã thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

- Chế độ báo cáo tài chính và công bố thông tin đã thực hiện đúng quy định.

6. Kết quả thanh tra, kiểm tra: Không có.

7. Đánh giá, nhận xét

- Công ty đã cơ bản thực hiện tốt: Quy chế tài chính, chiến lược kinh doanh dài hạn, ngắn hạn, xây dựng kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh theo quyết định của Chủ sở hữu; công khai hoạt động tài chính của doanh nghiệp trên Cổng thông tin điện tử theo quy định tại Thông tư số 36/2021/TT-BTC ngày 25/9/2021. Tuy nhiên kết quả sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm còn thấp so với cùng kỳ năm trước và kế hoạch giao chỉ tiêu năm 2023.

- Yêu cầu Công ty nâng cao hiệu quả quản trị, tiết kiệm chi phí quản lý, sử dụng hiệu quả nguồn nhân lực, nguồn vốn và tài sản hiện có để đạt lợi nhuận cao nhất.